

Số: 54/2021/QĐHG-HNGĐ

TP. Tuyên Quang, ngày 30 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG

Thẩm phán ra quyết định: Bà **Phạm Thị Hương Giang**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 15 tháng 11 năm 2021 giữa:

- *Người khởi kiện:* Anh **Ngô C**, sinh năm 1987;

- *Người bị kiện:* Chị **Nguyễn X**, sinh năm 1989;

Cùng địa chỉ: Thôn 02, xã L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành và tài liệu kèm theo, không bên nào có ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

- *Người khởi kiện:* Anh **Ngô C**, sinh năm 1987;

- *Người bị kiện:* Chị **Nguyễn X**, sinh năm 1989;

Cùng địa chỉ: Thôn 02, xã L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô C và chị Nguyễn X thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Ngô C và chị Nguyễn X cùng thống nhất thỏa thuận:

Giao ba con chung: cháu Ngô A, sinh ngày 16/8/2013; cháu Ngô B, sinh ngày 10/11/2016; cháu Ngô D, sinh ngày 03/11/2020 cho anh Ngô C là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Nguyễn X không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Ngô C và chị Nguyễn X xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Vay nợ chung: Anh Ngô C và chị Nguyễn X xác định không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án./.

Nơi nhận:

- Các bên;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- UBND xã L;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hương Giang